



Philips Signage  
Series 2000

Signage Solutions

43"

Được hỗ trợ bởi Android 14  
400 cd/m<sup>2</sup>



43BDL2050A/00

## Philips Signage Series 2000

Thiết kế tinh giản – sự đơn giản của màn hình kỹ thuật số

Màn hình Philips Signage Series 2000 đưa bảng hiệu kỹ thuật số trở về những giá trị cốt lõi – một màn hình 16/7 vừa đơn giản vừa hiện đại, phù hợp cho các tích hợp cơ bản không cần nhiều tính năng phức tạp. Được trang bị Android 14, độ phân giải UHD và độ sáng 400 nits, màn hình mang đến trải nghiệm hiển thị rõ nét và ổn định cho các nhu cầu trình chiếu cơ bản.

### Hệ điều hành Android, tích hợp dễ dàng

- Hệ thống Android 14 chuyên nghiệp trên Chip.
- RAM 3GB và bộ nhớ trong 16GB.

### Thiết kế dạng mô-đun - tính năng đa năng

- Tùy chọn chia sẻ màn hình không dây với Philips ScreenShare.
- FailOver cơ bản. Đảm bảo tốt hơn cho nội dung luôn hiển thị.
- Thêm WiFi và Bluetooth với mô-đun tùy chọn CRD22.
- Hỗ trợ Philips Wave để quản lý thiết bị từ xa.

### Thiết kế tinh giản, hiệu suất hiển thị tuyệt vời

- Thiết kế viền đều.
- Lắp đặt theo chiều dọc hoặc chiều ngang.
- Hoạt động 16/7 – hiển thị nội dung khi bạn cần.
- Độ sáng 400 cd/m<sup>2</sup>.

## Những nét chính

### Hoạt động 16/7

Với độ sáng 400 cd/m<sup>2</sup>, màn hình UHD Philips Signage Series 2000 được thiết kế để hoạt động 16/7 – lý tưởng cho các doanh nghiệp hoạt động từ sáng đến tối, sẵn sàng tạo ấn tượng mạnh.

### Được hỗ trợ bởi Android 14

Được trang bị Android 14, màn hình Philips Signage Series 2000 được xây dựng trên nền tảng chuyên nghiệp với khả năng kết nối và bảo mật đáng tin cậy. Tối ưu cho các ứng dụng Android gốc, đồng thời cho phép cài đặt ứng dụng web và phần mềm trực tiếp lên màn hình, giúp loại bỏ nhu cầu sử dụng thiết bị phát media bên ngoài.

### Tích hợp tính năng mô-đun

Mở rộng màn hình của bạn hướng tới tương lai với phương pháp thiết kế dạng mô-đun của chúng tôi. Mang đến cơ hội bổ sung WiFi và Bluetooth với mô-đun tùy chọn CRD22, cũng như Philips ScreenShare, cùng với sự tập trung mạnh mẽ vào việc tái sử dụng và khả năng tái chế, cũng như tính bền vững, giúp giảm lượng rác thải WEEE.

### FailOver cơ bản

FailOver cơ bản thông qua phát hiện hotplug 5V. Rất quan trọng đối với các ứng dụng thương mại đòi hỏi cao, FailOver qua hotplug 5V cho phép

bạn thiết lập một nguồn nội dung dự phòng, tự động phát trong trường hợp hiếm hoi nguồn phát chính gặp sự cố.

### Hỗ trợ Philips Wave

Mở khóa sức mạnh, tính linh hoạt và trí thông minh bên trong các màn hình Philips Signage Series 2000 của bạn từ xa với Wave. Nền tảng đám mây mang tính cách mạng này giúp bạn hoàn toàn kiểm soát, với việc cài đặt và thiết lập đơn giản, theo dõi và điều khiển màn hình, nâng cấp firmware, quản lý danh sách phát và thiết lập lịch bật/tắt nguồn. Giúp bạn tiết kiệm thời gian, năng lượng và giảm tác động đến môi trường.

# Các thông số

## Hình ảnh/Hiển thị

Kích thước màn hình đường chéo (mét): 108 cm

Kích thước màn hình đường chéo (inch):

42.5 inch

Tỉ lệ kích thước: 16:9

Độ phân giải bảng: 3840 x 2160

Khoảng cách điểm ảnh: 0,2451 x 0,2451 mm

Độ phân giải tốt nhất: 3840 x 2160 @ 60 Hz

Độ sáng: 400 cd/m<sup>2</sup>

Số màu màn hình: 1,07 tỷ

Tỉ lệ tương phản (thông thường): 1200:1

Tỉ lệ tương phản động: 500,000:1

Thời gian phản hồi (thông thường): 8 ms

Góc xem (chiều ngang): 178 độ

Góc xem (chiều dọc): 178 độ

Nâng cao hình ảnh: 3/2 - 2/2 chuyển động kéo xuống, Nâng cao độ tương phản động, Quét tích cực, Khử đốm xen hình bù chuyển động

Công nghệ bảng: ADS

Hệ điều hành: Android 14

Khói mù: 1%

## Khả năng kết nối

Đầu vào video: HDMI 2.0 (2), Cổng USB-C (x1) hỗ trợ sạc nhanh PD 4,5W

Các kết nối khác: USB 3.0 (2)

Đầu ra video: Không áp dụng

Điều khiển ngoài: RJ45, Giắc IR (trong/ngoài) 3,5 mm

Cổng Line out: Jack 3,5mm (âm thanh mức cố định)

## Tiện lợi

Sắp đặt: Ngang (16/7), Dọc (16/7)

Ma trận xếp lớp: Lên đến 3 x 3

Điều khiển bàn phím: Có thể khóa, Ẩn

Tín hiệu điều khiển từ xa: Có thể khóa

Tín hiệu lặp nối tiếp: IR Loophrough

Chức năng tiết kiệm năng lượng: Chế độ tiết kiệm

Điều khiển mạng: RJ45

## Công suất

Mạng lưới điện: 100 - 240V~, 50/60Hz

Tiêu thụ (Điển hình): 84 W

Tiêu thụ năng lượng khi chờ: <0,5 W

Lớp nhãn năng lượng: G

## Độ phân giải màn hình được hỗ trợ

Định dạng máy tính: 1024 x 768, 60, 70, 75Hz, 1280 x 1024, 60 Hz, 1280 x 720, 60 Hz, 1280 x 800, 60 Hz, 1440 x 900, 60 Hz, 1600 x 1200, 60 Hz, 1680 x 1050, 60Hz, 1920 x 1080, 60 Hz, 3840 x 2160, 60 Hz

Định dạng video: 1080p, 50, 60 Hz, 1080i, 50, 60Hz, 720p, 50, 60 Hz, 2160p, 30, 60Hz

## Kích thước

Chiều rộng cả bộ: 973,0 mm

Khối lượng sản phẩm: 11,2 kg

Chiều cao cả bộ: 561,2 mm

Chiều sâu cả bộ: 63,5 mm mm

Chiều rộng cả bộ (inch): 38,31 inch

Chiều cao cả bộ (inch): 22.09 inch

Gắn tường: 200 mm x 200 mm, M6

Chiều sâu cả bộ (inch): 2.50 inch

Độ rộng đường viền: 13,9 mm (Kể cả khung viền)

Tọng lượng sản phẩm (lb): 24,69 lb

## Điều kiện vận hành

Độ cao so với mực nước biển: 0 ~ 3000 m

Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 5 ~ 40 °C

MTBF: 30,000 giờ

Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20 ~ 60 °C

Phạm vi độ ẩm (vận hành) [RH]: 10 ~ 90% RH

(Không ngưng tụ)

## Ứng dụng đa phương tiện

Video phát lại USB: H.264, MPEG, H.263, H.265,

AVI, MP4, VP8, VP9, MPEG4, WEBM

Hình ảnh phát lại USB: BMP, JPEG, PNG

Âm thanh phát lại USB: AAC, HEAAC, MPEG

## Trình phát tích hợp

CPU: Quad core Cortex A73

GPU: ARM Mali G52 MC1

Bộ nhớ: RAM 3GB

Lưu trữ: 16GB

## Phụ kiện

Phụ kiện đi kèm: Cáp nguồn 1,8 m, Bộ điều khiển từ xa, Cáp hồng ngoại (IR) ngoài, Nắp công tắc

AC, Huy hiệu logo, Nắp che USB và vít

Phụ kiện tùy chọn: Mô-đun WiFi & Bluetooth

CRD22, Giấy phép Philips ScreenShare CRD73

